

Số: 817 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 03 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/4/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2999/2012/QĐ-UBND ngày 15/11/2012 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi, doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa”; Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của UBND Tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy chế khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi, Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa”.

Điều 3. Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Liên đoàn Lao động Tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban ĐKTT TW (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT, UBND Tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TH4.

SL-QĐ71

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long

QUY ĐỊNH

Khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

*(Kèm theo Quyết định số 817 /QĐ - UBND ngày 24 / 3 /2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, nội dung, tiêu chuẩn, thẩm quyền và thủ tục khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan Đảng, cơ quan chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn Tỉnh (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cơ sở trở lên.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố trực thuộc Tỉnh (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế đăng ký kinh doanh theo pháp luật Việt Nam trên địa bàn Tỉnh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp). Có tổ chức công đoàn cơ sở trở lên.

d) Doanh nhân là lãnh đạo doanh nghiệp, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên; Tổng giám đốc, Giám đốc; Chủ doanh nghiệp, Hợp tác xã có thời gian trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Hợp tác xã từ 02 năm trở lên tính đến thời điểm xét khen thưởng (sau đây gọi chung là doanh nhân).

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc công nhận, khen thưởng đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và đúng quy định.

3. Các đối tượng đề nghị khen thưởng phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu và các chỉ tiêu thi đua.

4. Không xét khen thưởng đối với các đơn vị, địa phương trong các trường hợp sau:

- a. Để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc sự cố đặc biệt nghiêm trọng.
- b. Thiếu trách nhiệm, thiếu sâu sát hoặc có sai sót dẫn đến để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu nại tố cáo đông người hoặc đình công trái pháp luật.
- c. Không thực hiện nghiêm pháp luật lao động, chế độ chính sách với người lao động; không có nội quy lao động đăng ký và được các cơ quan quản lý nhà nước về lao động chấp thuận theo quy định; không có thỏa ước lao động tập thể; vi phạm pháp luật thuế; không tổ chức hội nghị người lao động, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội kéo dài; vi phạm luật Bảo vệ môi trường, để xảy ra mất an toàn, an ninh trật tự và vi phạm các quy định pháp luật có liên quan.
- d. Không trích nộp kinh phí Công đoàn theo quy định.

Các sai phạm này chỉ tính một lần tại thời điểm xét khen thưởng, không tính vào lần xét khen thưởng của năm sau liền kề.

Điều 3. Đăng ký thi đua

1. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương và cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh (kể cả đơn vị lực lượng vũ trang) đăng ký danh hiệu “Cơ quan, đơn vị văn hóa”, “Doanh nghiệp giỏi” tại Liên đoàn Lao động Tỉnh.

2. Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn Tỉnh đăng ký danh hiệu: “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” tại Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh và Công đoàn các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

3. Các cơ quan, đơn vị, doanh nhân, doanh nghiệp có trụ sở chính tại địa phương nào thì đăng ký tại Liên đoàn Lao động của địa phương đó (trừ doanh nghiệp Trung ương; cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh, lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp được quy định tại khoản 3 điều này).

4. Các doanh nhân của doanh nghiệp Trung ương trên địa bàn Tỉnh đăng ký trực tiếp với Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh).

5. Thời gian đăng ký trong Quý I hàng năm.

Điều 4. Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua

1. Cấp Tỉnh:

a. Liên đoàn Lao động Tỉnh là Cơ quan Thường trực phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” của Tỉnh.

b. Sở Kế hoạch và Đầu tư là Cơ quan Thường trực phong trào “Doanh nhân tiêu biểu” của Tỉnh.

c. Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh là Cơ quan Thường trực phong trào “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” của các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu của Tỉnh.

2. Cấp huyện:

a. Liên đoàn Lao động cấp huyện là Cơ quan Thường trực của phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” cấp huyện.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 5. Thẩm quyền khen thưởng

1. Cấp huyện.

Hàng năm, Liên đoàn Lao động cấp huyện phối hợp với Phòng Nội vụ cấp huyện xét, đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn có thành tích trong Phong trào thi đua (*Là các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 3*).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu được công nhận danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị đơn vị văn hóa” cấp huyện để đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh xét tặng Cờ, Bằng khen. Số lượng đề nghị xét tặng Cờ, Bằng khen của UBND Tỉnh không quá 10% tổng số cơ quan, đơn vị, 15% tổng số doanh nghiệp, doanh nhân được cấp huyện công nhận các danh hiệu thi đua (*Tối thiểu được đề nghị cấp Tỉnh khen thưởng 01 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân nếu đủ tiêu chuẩn*).

2. Ban Quản lý Khu kinh tế:

Hàng năm, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh phối hợp với Công đoàn các Khu công nghiệp Tỉnh xét, khen thưởng cho các doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu (là các đối tượng được quy định tại Khoản 2, Điều 3 của quy định này).

Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh lựa chọn các tập thể, cá nhân xuất sắc được công nhận danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” cấp mình đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh xét tặng Cờ, Bằng khen. Số lượng đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ, Bằng khen không quá 15% tổng số các doanh nghiệp, doanh nhân được Ban Quản lý Khu kinh tế công nhận các danh hiệu (*Tối thiểu được đề nghị cấp Tỉnh khen thưởng 01 doanh nghiệp, doanh nhân nếu đủ tiêu chuẩn*).

3. Cấp Tỉnh:

Hàng năm, các Doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị Trung ương và địa phương (kể cả đơn vị lực lượng vũ trang) gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua theo Điều 3 của quy định này để tổng hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh xét, khen thưởng.

Ủy ban nhân dân Tỉnh xét, tặng biểu trưng, Cờ, Bằng khen cho các tập thể, cá nhân được xét chọn từ đề nghị của cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Tỉnh; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn Tỉnh theo tỷ lệ quy định

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân phải có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Đúng đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quy định này.
2. Không vi phạm vào các quy định tại Khoản 4, Điều 2 Quy định này.
3. Có đăng ký thi đua từ đầu năm.

3. Có đăng ký thi đua từ đầu năm.

4. Phải đạt được tổng số điểm từ 90% điểm trở lên theo Quy định chấm điểm và điểm chuẩn mỗi tiêu chí đều phải đạt từ 90% mới được xét công nhận danh hiệu, khen thưởng “Doanh nghiệp giỏi, Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, Đơn vị văn hóa” (có bảng tiêu chí chấm điểm gửi kèm).

5. Kết quả đánh giá việc xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được đánh giá xếp loại tốt (từ 90 điểm trở lên).

Điều 7. Thủ tục khen thưởng

1. Thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng của cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Do cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh hướng dẫn dựa trên quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng, các quy định của Tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng cấp tỉnh: Theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

- Hồ sơ gồm: (1) Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng; (2) Biên bản xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen; (3) Báo cáo thành tích, kèm theo bảng chấm điểm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị khen thưởng (có giải trình các tiêu chí chấm điểm); (4) Các quyết định khen thưởng “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” của cấp huyện năm báo cáo; (5) Bản sao (không cần công chứng) các quyết định khen thưởng, công nhận danh hiệu thi đua của năm báo cáo; (6) Đối với các đơn vị, doanh nghiệp được cấp trên giao chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện, hàng năm thì phải có xác nhận về kết quả thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch cấp trên giao.

- Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

- Thời gian gửi hồ sơ:

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, Đơn vị văn hóa” gửi về Liên đoàn Lao động Tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm.

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/8 hàng năm. Thời gian xác định thành tích của các doanh nhân là từ ngày 31/8 năm đăng ký đến ngày 31/8 năm đề nghị khen thưởng.

Điều 8. Hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân dân Tỉnh

1. Đối với phong trào thi đua “Cơ quan, đơn vị văn hóa”:

a) Ủy ban nhân dân Tỉnh xét tặng 02 cờ và biểu trưng cho 02 tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Cơ quan văn hóa”; 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Đơn vị văn hóa” của Tỉnh, trong đó:

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các “Cơ quan văn hóa” cấp sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh và các cơ quan Trung ương hoạt động trên địa bàn Tỉnh.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các cơ quan thuộc cấp huyện (được xét chọn trong số các “Cơ quan văn hóa” tiêu biểu của cấp huyện).

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các “Đơn vị văn hóa” trên địa bàn Tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng Bằng khen cho các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận danh hiệu “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị văn hóa” cấp huyện.

2. Đối với phong trào “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”:

a) Ủy ban nhân dân Tỉnh 07 Cờ và biểu trưng cho 07 tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, trong đó:

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp thuộc các ngành Trung ương hoạt động trên địa bàn Tỉnh.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Doanh nghiệp Nhà nước thuộc địa phương.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Công ty Cổ phần.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Công ty Trách nhiệm hữu hạn.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Hợp tác xã.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp tư nhân, Công ty hợp danh...

b) Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng Bằng khen cho các Doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn trong phong trào “Doanh nghiệp giỏi” tại Quy định này.

c) Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng Bằng khen và biểu trưng cho các Doanh nhân đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn trong phong trào “Doanh nhân tiêu biểu” tại Quy định này.

d) Trong quá trình tổ chức, triển khai phong trào thi đua, nếu phát hiện tập thể, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc, có thành tích nổi trội và đáp ứng được các tiêu chuẩn tại quy định này thì cơ quan thường trực các cấp sẽ đề nghị xét đặc cách (không có đăng ký thi đua từ đầu năm) trong năm đầu tiên cho tập thể hoặc doanh nhân đó.

Điều 9. Thời gian tổng kết, khen thưởng

1. Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết, khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, Đơn vị văn hóa” trong tháng 3 và tổng kết, khen thưởng “Doanh nhân tiêu biểu” trong tháng 10 hàng năm.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh căn cứ vào quy định này và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị để tổ chức tổng kết của cấp mình.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động cùng cấp; Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh chủ trì, phối hợp với Công đoàn các Khu công nghiệp Tỉnh căn cứ tiêu chuẩn tại Quy định này để xây dựng quy định, cụ thể hóa các tiêu chí, triển khai phù hợp ở cấp mình. Đồng thời tổ chức xét duyệt, công nhận, khen

thường và gửi báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Tỉnh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng Tỉnh), Liên đoàn Lao động Tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh) chủ trì, phối hợp cùng Liên đoàn Lao động Tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp Tỉnh, cấp huyện và trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu; đôn đốc, thẩm định hồ sơ, xét chọn, tổng hợp đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định tặng Cờ thi đua, Bằng khen, biểu trưng (*mẫu biểu trưng do Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt*) cho tổ chức, cá nhân tiêu biểu.

3. Cục Thuế, Bảo hiểm xã hội Tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm gửi bản tổng hợp kết quả thực hiện pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội, pháp luật lao động và an toàn, vệ sinh lao động của các Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo yêu cầu của Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng Tỉnh) và Liên đoàn Lao động Tỉnh để làm cơ sở xét duyệt.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Giám đốc các doanh nghiệp có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, giải quyết./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long

Phụ lục. NỘI DUNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM PHONG TRÀO THI ĐUA
“Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”
“Cơ quan, Đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Kèm theo Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh)

I. Danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi” (Thang điểm 100)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐIỂM
1	Sản xuất kinh doanh ổn định và từng bước phát triển.	30
	Doanh thu, lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch, tăng trưởng từ 5% trở lên so với cùng kỳ năm trước; thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường	10
	Thực hiện tốt Luật Thuế	5
	Thực hiện tốt Luật BHXH	5
	Trích nộp kinh phí Công đoàn đầy đủ, kịp thời.	5
	80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề, thi nâng bậc định kỳ; có tác phong công nghiệp, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.	5
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp	30
	Tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại định kỳ đúng theo quy định; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.	5
	Xây dựng và thực hiện tốt Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, xây dựng thang bảng lương của doanh nghiệp và gửi các cơ quan theo đúng quy định.	5
	Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ; có báo cáo định kỳ công tác ATLĐ - VSLĐ về cơ quan chức năng theo đúng quy định.	5
	Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên DN xanh, sạch, đẹp.	5
	80% trở lên NSDLĐ và NLĐ thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; không hút thuốc, không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục cán bộ, nhân viên, người lao động gọn gàng, lịch sự, đúng quy định.	4
	100% cán bộ, CNVCLĐ không vi phạm pháp luật, không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội.	4
	Đơn vị đánh giá đúng chất lượng CBCNVCLĐ, chủ động phát hiện, xử lý CBCNV và người lao động vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội; vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh và kỷ luật, kỷ cương hành chính.	2
3	Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động	20
	100% công nhân lao động được ký HĐLĐ, có việc làm thường xuyên; thu nhập ổn định, tăng từ 5% trở lên (không kể phần tăng lương khi Nhà nước tăng mức lương tối thiểu vùng).	10
	Quan tâm tạo điều kiện cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo,	5

	sinh hoạt đoàn thể, học tập nâng cao tay nghề; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn.	
	Xây dựng và tham gia xây dựng cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.	5
4	Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:	20
	100% người sử dụng lao động và NLD được phổ biến chính sách, pháp luật.	5
	Tích cực tham gia đóng góp có hiệu quả xây dựng Nông thôn mới và các nguồn quỹ nhân đạo, từ thiện xã hội do địa phương tổ chức, vận động.	5
	Thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân; tôn trọng nhân phẩm của người lao động.	5
	Chú trọng đến công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển đảng viên; xây dựng các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội hoạt động có hiệu quả.	5
	Tổng cộng:	100

II. Danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” (Thang điểm 80)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐIỂM
1	Bản thân và gia đình doanh nhân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”.	10
2	Tích cực áp dụng các giải pháp hữu ích trong SXKD, có nhiều giải pháp, sáng kiến nhằm ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh giỏi.	10
3	Đầu tư kinh doanh các lĩnh vực đang được tỉnh khuyến khích hoặc vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn,.. thu hút và tạo việc làm mới cho người lao động tại địa phương	10
4	Có ý thức tổ chức và thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; quan tâm xây dựng và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động; xây dựng mối quan hệ hài hòa tiến bộ trong doanh nghiệp.	10
5	Thực hiện nghiêm các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động SXKD của doanh nhân.	10
6	Doanh nghiệp đạt danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi” của năm liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng, theo quy định tại Điều 6 quy chế này.	10
7	Thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng; tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, từ thiện nhân đạo... trên địa bàn	10
8	Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của doanh nghiệp hoạt động tốt. Tích cực tạo điều kiện và thực hiện phong trào thi đua trong doanh nghiệp; bản thân doanh nhân có 2 năm liên tục (trước thời điểm xét khen thưởng) đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”.	10
	Tổng cộng:	80

III. Danh hiệu “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị văn hóa” (Thang điểm 100)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	Điểm
1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	30
	Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành, hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% CB, CC, VC và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.	6
	80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.	6
	Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức theo quy định của pháp luật.	6
	Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công theo quy định của pháp luật.	6
	Có sáng kiến, cải tiến quản lý, tổng kết kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị đem lại hiệu quả.	6
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	40
	Sinh hoạt Cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.	10
	Không có CB, CC, VC và người lao động hút thuốc lá hoặc uống rượu, bia trong giờ làm việc tại công sở; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo thiết kế đã phê duyệt.	10
	90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	8
	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan	8
	Đơn vị đánh giá đúng chất lượng CBCCVCLĐ, chủ động phát hiện, xử lý CBCCVVC và người lao động vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội; tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh và kỷ luật, kỷ cương hành chính.	4
3	Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:	30
	Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; các tổ chức đoàn thể vững mạnh; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật.	10
	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; 100% cán bộ, CC, VC và người lao động đăng ký các danh hiệu thi đua; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.	10
	Thực hiện tốt cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.	10
	Tổng cộng	100